



Hướng dẫn sử dụng thuốc

Dung dịch uống MITICILUX

L- Citrulline DL-Malate.....1000 mg

Khuyến cáo:

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
- Để xa tầm tay trẻ em
- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

1. THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

- Thành phần dược chất:
Trong 10 ml chế phẩm có chứa:
L-Citrulline DL-Malate 1000 mg
- Thành phần tá dược: Acesulfame K, Sodium benzoate, Quinollin yellow dye, Hương cam lỏng, Nước tinh khiết, Dung dịch natri hydroxid 30%.

2. DẠNG BÀO CHẾ

- Dung dịch uống.
- Dung dịch màu vàng, hương thơm cam, vị ngọt

3. CHỈ ĐỊNH

- Thuốc được sử dụng trong hỗ trợ điều trị suy nhược chức năng trong những trường hợp như:
 - Trong thời kỳ dưỡng bệnh: sau nhiễm trùng, sau phẫu thuật.
 - Suy nhược ở người lớn
 - Vận động viên (giúp tăng cường hoạt động cơ và giảm mỏi cơ sau khi vận động).

4. CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

- Cách dùng:
Dùng bằng đường uống. Pha loãng thuốc vào cốc nước trước khi dùng.
- Liều dùng:
Dành cho người lớn và trẻ em trên 6 tuổi.
Người lớn: 30 ml/ngày, chia làm 3 lần uống trong ngày.
Trẻ em: 20 ml/ngày, chia làm 2 lần uống trong ngày.
Thời gian điều trị không quá 4 tuần.

5. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với L- Citrulline DL-Malate hoặc bất kỳ thành phần tá dược nào của thuốc.

6. CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Do độ pH có tính axit, thuốc phải luôn được pha loãng trong một cốc nước trước khi dùng
Trường hợp các triệu chứng kéo dài, cần đánh giá lại việc điều trị

7. SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- *Thời kỳ mang thai:*
Về mặt lâm sàng, cho đến nay không ghi nhận tác dụng gây dị tật hoặc gây độc nào cho cơ thể. Tuy nhiên, việc theo dõi các thai kỳ tiếp xúc với thuốc là không đủ để loại trừ bất kỳ rủi ro nào. Vì vậy, như một biện pháp phòng ngừa, tốt nhất là không sử dụng thuốc trong thời kỳ mang thai.



- *Thời kỳ cho con bú:*

Do thiếu dữ liệu về việc thuốc tiết vào sữa mẹ, nên tránh sử dụng thuốc trong thời kỳ cho con bú.

8. ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

- Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

9. TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC

- Nhằm tránh các trường hợp tương tác có thể có giữa các thuốc, cần thường xuyên báo cáo với bác sĩ hoặc dược sĩ các thuốc đang sử dụng
- Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, nên không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác

10. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

- **Hiếm:** Đau dạ dày nhẹ khi bắt đầu điều trị
Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

11. QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

- Không ghi nhận trường hợp quá liều nào được báo cáo. Tuy nhiên, quá liều có thể dẫn đến trầm trọng thêm các tác dụng không mong muốn (như rối loạn tiêu hóa).

12. ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

- *Nhóm dược lý:* Thuốc chống suy nhược.
- *Mã ATC:* A13A2 (A: đường tiêu hóa và chuyển hóa)

13. ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

- Chưa có dữ liệu.

14. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Hộp 10 gói/ 20 gói/ 30 gói x gói PET 10 ml, kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng.
- Hộp x 1 chai nhựa PET 60 ml, kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng.
- Hộp x 1 chai nhựa PET 100 ml, kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng.
- Hộp x 1 chai thủy tinh màu nâu 60 ml, kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng.
- Hộp x 1 chai thủy tinh màu nâu 100 ml, kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng.

15. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC

- **Điều kiện bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C. Để thuốc ra khỏi tầm nhìn và tầm tay của trẻ em.
- **Hạn dùng:** 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- **Tiêu chuẩn chất lượng:** TCCS.

16. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT VÀ CƠ SỞ ĐĂNG KÝ

- **Cơ sở sản xuất:** CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ VẬT TƯ Y TẾ BÌNH THUẬN
192 Nguyễn Hội, Phường Phú Trinh, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
- **Cơ sở đăng ký:** CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH TÍN
925 Lũy Bán Bích, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

